TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA.**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2021/QĐST- HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 17 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 212/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Bùi Văn Đ năm 1996.

Chị Bùi Thị Thùy L, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: Phố T, phường L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị Thùy L thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy công nhận anh, chị thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị Thùy L thống nhất vợ 01 con chung là cháu Bùi Minh Q, sinh ngày 02/8/2019. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Q cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Do đó công nhận sự thỏa thuận này của anh, chị.

[3] Về tài sản chung: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị Thùy L thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị Thùy L thống nhất thỏa thuận: Chị L nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/3/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị Thùy L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị Thùy L thống nhất có 01 con chung là cháu Bùi Minh Q, sinh ngày 02/8/2019. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Q cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/1 tháng kể từ tháng 3 năm 2021 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị Thùy L không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Văn Đ và chị Bùi Thị Thùy L thống nhất: Chị L nộp 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2019/0012784 ngày 08/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H. Chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Thị Anh